

Danh Sách Sinh Viên Điện Miễn 100 % Học Phí

Học kỳ 1 Năm học 2014-2015

Hệ Đào Tạo: Đại học Chính quy (SP)

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Tên Lớp	Mã CS	Điện Chính Sách
Khoa: Ngoại ngữ						
1	12950028	Trần Thị Kim Hoa	21/02/1994	129501B	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP

Hệ Đào Tạo: Đại học Chính quy (CN)

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Tên Lớp	Mã CS	Điện Chính Sách
Khoa: Công nghệ May và Thời trang						
1	14109128	Tổng Bạch Lan Tiên	29/09/1996	141091A	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
Khoa: Công nghệ Thông tin						
1	14110053	Nguyễn Thị Hân	19/12/1995	141101C	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
2	14110182	Nguyễn Thành Thái	18/01/1996	141102C	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
Khoa: Điện - Điện tử						
1	14141223	Lại Kim Oanh	28/06/1996	141413C	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
2	14141232	Đoàn Hoài Phúc	22/09/1996	141413B	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
3	14141246	Đoàn Anh Quân	22/12/1996	141413A	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
4	14142043	Nguyễn Thanh Duy	14/09/1996	141421A	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
5	14142114	Mai Xuân Hồng	28/11/1996	141423D	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
6	14142116	Trần Sỹ Huân	21/11/1996	141423D	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
7	14142148	Dương Anh Khoa	19/08/1996	141424B	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
8	14142173	Đoàn Phạm Hoàng Long	29/01/1996	141424A	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
9	14142174	Đỗ Nhật Long	08/08/1996	141421B	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
10	14142277	Phan Văn Tâm	21/08/1996	141421B	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
11	14142345	Bùi Văn Trường	17/12/1996	141422A	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
12	14142402	Kim Văn Chính	20/10/1995	141423A	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
13	14142416	Kim Mạnh Vũ Trường	15/11/1995	141421C	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
Khoa: Cơ Khí Chế Tạo Máy						
1	14143230	Võ Chí Tâm	02/01/1995	141433D	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
2	14146124	Chương Hòa Lộc	07/01/1996	141462C	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
Khoa: Cơ Khí Động Lực						
1	14145015	Lương Hiếu Chung	27/06/1996	141454A	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
2	14145177	Nguyễn Trung Nghĩa	05/07/1996	141453B	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
3	14145233	Huỳnh Thanh Sơn	15/07/1996	141454A	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
4	14145299	Trần Quốc Toàn	24/04/1996	141454B	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
5	14145343	Vũ Quang Vinh	02/11/1996	141451B	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
6	14147019	Lê Thị Bảo Hà	16/05/1996	141470B	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
Khoa: Xây dựng và Cơ học ứng dụng						
1	14149014	Nguyễn Trần Trọng Bình	18/08/1995	141494B	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
2	14149040	Nguyễn Văn Đức	04/09/1996	141494B	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP
3	14149126	Nguyễn Văn Phú	28/09/1996	141493A	PVSUPHAM	Phục vụ ngành SP